TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2024/QĐCNHGT-DS	*Đơn Dương, ngày 22 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Đào Thị Bạch T với vợ chồng ông Hoàng Đình B, bà Nguyễn Đỗ Mỹ H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 4 năm 2024 của bà Đào Thị Bạch T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06/5/2024 về thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Đào Thị Bạch T, sinh năm: 1962. Địa chỉ: Số 28 Thôn K, xã KĐ, huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng.

- Người bị kiện: Vợ chồng ông Hoàng Đình B, sinh năm: 1974; bà Nguyễn Đỗ Mỹ H, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Thôn QT, xã QL,huyện ĐD, tỉnh Lâm Đồng.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được quy định tại khoản 2, Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

Vợ chồng ông Hoàng Đình B bà Nguyễn Đỗ Mỹ H đồng ý có trách nhiệm trả số tiền là 522.000.000đ (Năm trăm hai mươi hai triệu đồng) cho bà Đào Thị Bạch T.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện ĐD;
- Chi cục THADS huyện ĐD;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh nhựt